

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 20 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Tuyết Mai

Bà Nông Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn
tham gia phiên tòa:*** Ông Lộc Nam Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định,
tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-
HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
14/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện
Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Chu Viết T, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1988 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn;
nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã C, huyện T, tỉnh Lạng
Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới
tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Văn H và bà Hà
Thị M; vợ là Dương Thị H, sinh năm 1992 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010,
con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án,
chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ
ngày 26 /12/2019 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Chu Viết T: Ông Hoàng Văn Lăn – Trợ giúp
viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh La Văn L, sinh năm 1987, vắng mặt.
2. Anh Đàm Trung K, sinh năm 1986, vắng mặt
3. Anh Đường Văn T, sinh năm 1990, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 20 phút, ngày 26/12/2019, Công an huyện T, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang La Văn L sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức trích vào mạch máu đi vào cơ thể. Tiến hành lấy lời khai La Văn L khai nhận bản thân mua ma túy với Chu Viết T, Cơ quan cảnh sát điều tra đã bắt và khám xét chỗ ở của Chu Viết T thu giữ 18 gói chất bột màu trắng, 03 điện thoại di động, 16 mảnh giấy diện 2 cm x 2 cm và 209.000 đồng.

Kết luận giám định số 39/KL-PC 09 ngày 28/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận 18 gói chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Chu Viết T là chất ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,825 gam.

Quá trình điều tra xác định được khoảng 16 giờ ngày 24/12/2019 Chu Viết T đi xe khách từ nhà đến khu vực sát biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn mua 06 gói ma túy giá 600.000 đồng với một người đàn ông Trung quốc tên là B (không rõ họ, năm sinh, nơi cư trú) và đến khoảng 01 giờ ngày 25/12/2019 Chu Viết T lại mua tiếp 04 gói nữa với giá là 400.000 đồng. Sau đó đem về chia nhỏ được 22 gói nhỏ. Chu Viết T sử dụng hết 01 gói, bán 03 gói và còn 18 gói bị Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ khi khám xét chỗ ở như đã nói ở trên. Chu Viết T đã bán ma túy cho những người sau:

Bán cho Đàm Trung K 02 lần tại nhà, lần thứ nhất vào lúc 14 giờ bán 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và lúc 17 giờ 01 gói ma túy với giá 150.000 đồng trong cùng một ngày 25/12/2019. Bán cho La Văn L 01 gói với giá 200.000 đồng tại nhà vào lúc 08 giờ ngày 26/12/2019. Ngoài ra trước đó Chu Viết T khai nhận ngày 23/12/2019 đi đến cửa khẩu Tân Thanh mua 05 gói ma túy với giá là 500.000 đồng, sau đó đem về sử dụng và bán cho Đường Văn T 01 gói với giá 180.000 đồng, bán cho Đàm Trung K 01 gói với giá 100.000 đồng và những người khác nhưng bị cáo không nhớ. Tổng số tiền bị cáo bán ma túy có được là 1.030.000 đồng, số tiền này bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết, chỉ còn 209.000 đồng bị thu giữ khi bắt quả tang.

Cáo trạng số 25/CT-VKSTĐ ngày 17 tháng 4 năm 2020 truy tố Chu Viết T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Viết T về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,

khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 18 gói ma túy trong phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,624 gam heroine và 16 mảnh giấy điện 02 cm x 02 cm; tịch thu súng ngắn sách nhà nước 209.000 đồng, truy thu đối với bị cáo 821.000 đồng, tịch thu hóa giá súng quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen đã qua sử dụng; trả cho bị cáo chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen – trắng kèm sim điện thoại và chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen kèm sim điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận do bản thân nghiện ma túy nên đã nhiều lần đến khu vực biên giới Việt – Trung, khu vực cửa khẩu Tân Thanh, thuộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời cho các đối tượng như đã nêu ở trên. Đối với những chiếc điện thoại không liên quan đến việc phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo, các vấn đề khác bị cáo không có ý kiến gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Hành vi của của bị cáo đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo chưa có tiền án, tiền sự do vậy bị cáo là người có nhân thân tốt, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo 07 năm tù, các vấn đề khác Luật sư không có ý kiến gì.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận. Luật sư và đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người nêu trên. Do đó các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của những người làm chứng: Hội đồng xét xử nhận thấy những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra và được lưu trong hồ sơ vụ án. Những lời khai này là phù hợp với lời khai của bị cáo và diễn biến tại phiên tòa ngày hôm nay, do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định Chu Viết T đã bán ma túy nhiều lần vào thời gian, địa điểm

khác nhau cụ thể: Bán cho Đàm Trung K 02 lần tại nhà. Lần thứ nhất vào lúc 14 giờ bán 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và lúc 17 giờ 01 gói ma túy với giá 150.000 đồng trong cùng một ngày 25/12/2019. Bán cho La Văn L 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại nhà vào lúc 08 giờ ngày 26/12/2019. Ngoài ra trước đó Chu Viết T khai nhận ngày 23/12/2019 đi đến cửa khẩu Tân Thanh mua 05 gói ma túy với giá là 500.000 đồng, sau đó đem về sử dụng và bán cho Đường Văn T 01 gói với giá 180.000 đồng, bán cho Đàm Trung K 01 gói với giá 100.000 đồng. Như vậy Chu Viết T đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm nguy cơ gia tăng các tệ nạn xã hội như: Lừa đảo, trộm cắp, giết người, mại dâm...; ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc; làm giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội; tăng chi phí ngân sách nhà nước cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma túy đem lại, làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi của việc phạm tội còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, chưa có tiền sự nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy do vậy Hội đồng xét xử xác định bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về đường lối xử lý vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt nghiêm khắc để trừng trị bị cáo và răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự đó là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, cải tạo tập trung để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Đối với người đàn ông người đàn ông Trung Quốc tên là B bán ma túy cho Chu Viết T do không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể, do đó không có cơ sở xem xét xử lý.

[9] Đối với La Văn L, Đàm Trung K, Đường Văn T, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay thể hiện bị cáo là người không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng: Đối với 18 gói ma túy trong phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,624 gam Heroine hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong hai bì thư có chữ ký của cán bộ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vật cấm lưu hành và 16 mảnh giấy điện 02 cm x 02 cm không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; đối với số tiền 209.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen đã qua sử dụng là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; đối với chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen – trắng kèm sim điện thoại và chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen kèm sim điện thoại cũ đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[12] Biện pháp tư pháp: Đối với số tiền bị cáo bán ma túy có được đã tiêu sài hết do vậy cần tịch thu để sung quỹ nhà nước.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoảng 2 Điều 135, khoảng 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoảng 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Viết T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2019.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy: 18 gói ma túy trong phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,624 gam Heroine hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong hai bì thư có chữ ký của cán bộ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và 16 mảnh giấy điện 02 cm x 02.

4.2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Số tiền 209.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen đã qua sử dụng.

4.3 Trả cho bị cáo đối với chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen – trắng kèm sim điện thoại và chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen kèm sim điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 4 năm 2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra huyện T, tỉnh Lạng Sơn và Ủy nhiệm chi, chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 21 tháng 4 năm 2020).

4. Biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo 821.000 đồng (Tám trăm hai mươi một nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Chu Viết T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện T;
- CQ Điều tra CA huyện T;
- CQ THAHS huyện T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- Ủy ban nhân dân xã C;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Bình